|  |  |
| --- | --- |
| **Sách Bài Tập** | Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật |

****

Vận động cùng và vì con quý vị:
**Trường Tiểu Học**

Sách bài tập này dành cho phụ huynh và người chăm sóc của học sinh tiểu học. Sách sẽ giúp quý vị và con quý vị lập kế hoạch cũng như sắp xếp những điều chỉnh cho thích hợp.

 **Tài liệu này do các học sinh khuyết tật cùng phụ huynh và người chăm sóc của các em đồng soạn thảo.**

### Giới thiệu về tài liệu này

Tài liệu này được Chính Phủ Úc tài trợ. Tài liệu được các học sinh khuyết tật cùng phụ huynh và người chăm sóc của các em soạn thảo, với sự giúp đỡ của [Tổ Chức Trẻ Em và Thanh Thiếu Niên Khuyết Tật Úc (Children and Young People with Disability Australia (CYDA).](https://www.cyda.org.au/)

Đây là một phần của nhóm tài liệu. Quý vị có thể tìm thấy những tài liệu này trên trang mạng của Bộ Giáo Dục, Kỹ Năng và Việc Làm (Department of Education, Skills and Employment). Quý vị cũng có thể tìm bằng cách quét mã QR bên dưới.



Chính Phủ Úc ghi nhận những Chủ Sở Hữu và Người Giám Hộ Truyền Thống của Quốc Gia trên toàn nước Úc. Chúng tôi ghi nhận sự kết nối liên tục của họ với đất, nước và cộng đồng. Chúng tôi bày tỏ lòng kính trọng đối với họ và những Bậc Cao Niên của họ trong quá khứ, hiện tại và tương lai. Chúng tôi bày tỏ sự kính trọng đối với các tập tục văn hóa, tinh thần và giáo dục liên tục của các dân tộc Thổ Dân và Đảo Dân Eo Biển Torres.

|  |
| --- |
| **Lưu ý về ngôn ngữ**Nguồn tài liệu này sử dụng ngôn ngữ nhấn mạnh vào con người, ví dụ: ‘học sinh khuyết tật’. Nhưng cách tiếp cận này không phù hợp với tất cả mọi người, và nhiều người thích sử dụng ngôn ngữ nhấn mạnh vào nhân dạng (ví dụ: ‘học sinh bị khuyết tật’).Việc họ chọn nhấn mạnh như thế nào là tùy thuộc vào từng cá nhân. Chúng tôi khuyến khích quý vị hỏi con mình thích cách nào hơn. Chúng tôi cũng ghi nhận lịch sử sâu xa phía sau tất cả các thuật ngữ này.Mọi người có thể sử dụng ‘**những điều chỉnh hợp lý**’, ‘những điều chỉnh’ hoặc ‘những điều chỉnh cho thích hợp’ để có cùng ý nghĩa. Chúng tôi sử dụng những cụm từ này thay thế cho nhau trong tài liệu này. ‘Những điều chỉnh hợp lý’ được sử dụng trong *Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005.*Chúng tôi sử dụng cụm từ ‘con quý vị’ để chỉ bất kỳ trẻ em nào mà quý vị chịu trách nhiệm trong vai trò là các phụ huynh, người giám hộ và người chăm sóc.Từ thời điểm này, chúng tôi sẽ gọi Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 là DSE. |

# MỤC LỤC

[Sử dụng sách bài tập này](#_SỬ_DỤNG_SÁCH) (trang 4)

* + [Bắt đầu](#_Bắt_đầu:) (trang 5)
* Phần 1) [Đặt một mục tiêu](#_PHẦN_1)_ĐẶT) (trang 6)
	+ Bước 1) [Tự hỏi bản thân](#_Bước_1)_Tự) (trang 7)
	+ Bước 2) [Hỏi con quý vị](#_Bước_2)_Hỏi) (trang 8)
	+ Bước 3) [Hỗ trợ con quý vị trả lời](#_Bước_3)_Hỗ) (trang 9)
	+ Bước 4) [Đưa ra một mục tiêu (hoặc các mục tiêu) chung](#_Bước_4)_Đưa) (trang 10)
	+ Bước 5) [Ghi lại mục tiêu (các mục tiêu)](#_Bước_5)_Ghi) (trang 11)
* Phần 2) [Trò chuyện](#_PHẦN_2)_TRÒ) (trang 12)
	+ [Các mẹo trò chuyện](#_Các_mẹo_cho) (trang 13)
	+ [Những cách để trò chuyện](#_Những_cách_để) (trang 15)
		- [Câu truyện ngắn](#_Câu_chuyện_ngắn) (trang 15)
		- [Câu truyện xã hội](#_Câu_chuyện_xã) (trang 16)
	+ [Giới thiệu về Tham Vấn](#_Giới_thiệu_về) (trang 18)
		- [Những ý tưởng cho cuộc trò chuyện](#_Những_ý_tưởng_1) (trang 24)
		- [Để con quý vị tham gia](#_Để_con_quý) (trang 21)
	+ [Giới thiệu về những Điều Chỉnh Hợp Lý](#_Giới_thiệu_về_1) (trang 23)
		- [Những ý tưởng cho cuộc trò chuyện](#_Những_ý_tưởng) (trang 24)
* Phần 3) [Xác định các rào cản tham gia](#_PHẦN_3)_XÁC) (trang 27)
	+ Bước 1) [Suy ngẫm về cuộc sống học đường](#_Bước_1)_Suy) (trang 28)
	+ Bước 2) [Xác định các rào cản](#_Bước_2)_Xác) (trang 30)
		- [Các mẹo để xác định các rào cản](#_Các_mẹo_để) (trang 30)
		- [Các cách để con quý vị tham gia](#_Các_cách_để) (trang 32)
	+ Bước 3) [Sắp xếp thông tin của quý vị](#_Bước_3)_Sắp) (trang 34)
* Phần 4) [Đề xuất các điều chỉnh hợp lý](#_PHẦN_4)_ĐỀ) (trang 36)
	+ 1) [Tìm kiếm thông tin](#_1)_Tìm_kiếm) (trang 37)
		- [Sử dụng những gì có sẵn](#_Sử_dụng_những) (trang 38)
	+ 2) [Làm việc cùng với con quý vị](#_2)_Làm_việc) (trang 41)
	+ 3) [Kết hợp mọi điều lại với nhau](#_3)_Kết_hợp) (trang 43)
	+ 4) [Các bước tiếp theo](#_4)_Các_bước) (trang 45)
		- [Chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc họp](#_Chuẩn_bị_sẵn) (trang 45)
		- [Các liên kết trang mạng](#_Những_liên_kết) (trang 47)

# SỬ DỤNG SÁCH BÀI TẬP NÀY

Sách bài tập này dành cho các phụ huynh và người chăm sóc trẻ em khuyết tật tiểu học.

Sách bài tập này dành cho quý vị và con quý vị. Sách sẽ giúp cả hai cùng tìm ra những điều chỉnh cho thích hợp tiềm năng. Đây là những hành động hoặc thay đổi để con quý vị tham gia vào mọi khía cạnh của cuộc sống học đường. Những điều chỉnh cho thích hợpcũng được gọi là **những điều chỉnh hợp lý**.

Có thể quý vị thấy khó biết mình cần yêu cầu những gì hoặc con quý vị có thể cần những gì để cảm thấy được hỗ trợ ở trường. Quý vị có thể sử dụng nguồn tài liệu này để giúp mình suy nghĩ và lập kế hoạch! Quý vị cũng có thể sử dụng tài liệu để khuyến khích con quý vị tham gia vào việc lên kế hoạch. Sau đó, quý vị có thể đưa những ý tưởng của mình vào các cuộc họp với nhà trường.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về sự điều chỉnh hợp lý:**Lớp học của Anita đang luyện tập kỹ năng chơi bóng trong môn Thể Dục. Điều này không mấy vui vẻ đối với Anita, người có thị lực kém và không phải lúc nào cũng có thể bắt được bóng. Dì của em hỏi giáo viên Thể Dục xem trường có thể sử dụng các thiết bị khác nhau không. Dì của em gợi ý về những quả bóng to và có màu sắc rực rỡ, hoặc có chuông bên trong. Sự thay đổi này giúp Anita tham gia và xây dựng niềm tin vào kỹ năng này.*(*[*Trích dẫn*](https://www.nccd.edu.au/wider-support-materials/collaboration?parent=%2Fdisability-standards-education&activity=%2Fwider-support-materials%2Fworking-together&step=2)*)* |

Các học sinh khuyết tật có quyền nhận được những điều chỉnh hợp lý. Những điều chỉnh này cần có mục đích giúp học sinh khuyết tật tham gia vào giáo dục theo cách tương tự như bạn đồng môn của các em.

Muốn được giới thiệu về các quyền của con quý vị? Hãy xem nguồn tài liệu của chúng tôi [Giải Thích Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật](https://www.dese.gov.au/disability-standards-education-2005/students/vietnamese/explaining)

## Bắt đầu:

Đi qua tất cả các bước này có thể mất rất nhiều thời gian và sức lực. Quý vị không cần phải hoàn thành mọi thứ cùng một lúc! Chúng tôi khuyên quý vị nên xem qua sách bài tập này trong một vài ngày hoặc vài buổi.

Chúng tôi cũng khuyên quý vị nên đọc toàn bộ sách bài tập này trước khi bắt đầu. Hãy đánh dấu, ghi chú hoặc bất cứ điều gì giúp ích cho quý vị. Quý vị có thể thấy hữu ích khi đọc sách này cùng với người khác!

Có bốn phần trong sách bài tập này. Một số phần nên được hoàn thành cùng với con của quý vị. Các phần khác giúp quý vị bắt đầu cuộc trò chuyện với trẻ.

#### **Sách bài tập bao gồm:**

1. [Đặt một mục tiêu (trang 6)](#_PHẦN_1)_ĐẶT) – Biết những gì quý vị đang cố gắng đạt được trong quá trình này.
2. [Trò chuyện (trang 12)](#_PHẦN_2)_TRÒ) – Làm thế nào để giới thiệu quá trình này với con quý vị.
3. [Xác định các rào cản tham gia (trang 27)](#_PHẦN_3)_XÁC) – Kết hợp cùng với con quý vị trong vấn đề này.
4. [Đề xuất những điều chỉnh hợp lý (trang 36)](#_PHẦN_4)_ĐỀ) – Kết hợp cùng với con quý vị trong vấn đề này.

Quý vị có thể sử dụng sách bài tập này trước cuộc họp đầu tiên vào đầu năm học. Hoặc quý vị có thể sử dụng sách trong năm học khi quý vị cần điều chỉnh (hoặc điều chỉnh lại) những vấn đề ở trường. (Ví dụ: Bởi vì vấn đề gì đó đã thay đổi hoặc không còn tác dụng, hoặc cần có những mục tiêu mới).

# PHẦN 1) ĐẶT MỘT MỤC TIÊU

Khi quý vị cùng con xem qua sách bài tập này, sẽ rất hữu ích nếu quý vị có trong đầu một mục tiêu hoặc tầm nhìn. Đây là điều mà quý vị có thể quay lại trong khi lập kế hoạch điều chỉnh. Mục tiêu hoặc tầm nhìn của quý vị có thể chung chung hoặc cụ thể, tùy thuộc vào cách quý vị sử dụng sách bài tập này.

Quý vị cũng có thể chia sẻ mục tiêu hoặc tầm nhìn của mình với nhà trường. Điều này có thể giúp tất cả mọi người có cùng quan điểm! Cũng có nghĩa là quý vị có thể hiểu rõ về những gì quý vị và con quý vị hy vọng đạt được ở trường.

##### Các bước để đặt một mục tiêu là:

1. [Tự hỏi bản thân (trang 7)](#_Bước_1)_Tự)
2. [Hỏi con quý vị (trang 8)](#_Bước_2)_Hỏi)
3. [Hỗ trợ con quý vị trả lời (trang 9)](#_Bước_3)_Hỗ)
4. [Đưa ra một mục tiêu (hoặc các mục tiêu) chung (trang 10)](#_Bước_4)_Đưa)
5. [Ghi lại mục tiêu (các mục tiêu) (trang 11)](#_Bước_5)_Ghi)

Phần này sẽ hướng dẫn quý vị qua các bước sau.

## Bước 1) Tự hỏi bản thân

Quý vị có thể tự hỏi mình: *Tại sao tôi muốn thực hiện những điều chỉnh hợp lý? Tôi hy vọng điều gì sẽ xảy ra? Các điểm mạnh và sở thích của con tôi là gì?*

##### Mục tiêu (hoặc các mục tiêu) của tôi là:

|  |
| --- |
|  |

 *Ví dụ: Mục tiêu: Để Lakshman cảm thấy mình thuộc về và là một phần của cộng đồng nhà trường.*

## Bước 2) Hỏi con quý vị

Điều quan trọng là khuyến khích tinh thần **tự quyết** của con quý vị khi trẻ lớn lên. Có quyền tự quyết nghĩa là quý vị có thể tự định hình cuộc sống của mình. Điều đó có nghĩa là quý vị có thể đóng vai trò quyết định cách thức và những gì quý vị sẽ học. Nó cũng có nghĩa là quý vị có thể đưa ra những lựa chọn của riêng mình. Điều này không giống như “không cần hỗ trợ”. Thay vào đó là việc được trao quyền để kiểm soát cuộc sống của chính quý vị và yêu cầu các quyền của mình!

Là một phần của sự phát triển này, quý vị nên cho con tham gia vào việc quyết định ‘Mục tiêu’. Quý vị muốn biết trẻ trải nghiệm trường học như thế nào, và cảm giác thành công là gì đối với trẻ.

Quý vị làm điều này như thế nào sẽ phụ thuộc vào độ tuổi và sở thích của trẻ. Nó cũng sẽ phụ thuộc vào cách trẻ muốn giao tiếp.

##### Một số ví dụ để thảo luận với con quý vị:

* Con cảm giác / thấy như thế nào khi con có thể tham gia cùng các bạn cùng lớp ở trường?
* Điều gì làm nên “một ngày tốt đẹp” ở trường?
* Con có ước mơ gì cho tương lai?
* Con giỏi hoặc thích làm việc gì?

## Bước 3) Hỗ trợ con quý vị trả lời

##### Quý vị có thể:

* Giúp trẻ vẽ một bức tranh
* Cùng nhau viết một câu chuyện
* Giúp trẻ chỉ vào các từ hoặc hình ảnh trong danh sách
* Trò chuyện

Hoặc quý vị có thể nghĩ ra một điều gì đó khác!

##### Hãy viết hoặc vẽ vào ô bên dưới:

|  |
| --- |
|  |

## Bước 4) Đưa ra một mục tiêu (hoặc các mục tiêu) chung

Bước tiếp theo là kết hợp những ý tưởng của quý vị với những ý tưởng của con quý vị.

Mục tiêu hoặc tầm nhìn tổng hợp của chúng tôi là:

|  |
| --- |
|  |

*Ví dụ: Mục tiêu: Tìm thêm cách để Joshua viết và chia sẻ những câu chuyện mà bé thích làm!*

## Bước 5) Ghi lại mục tiêu (hoặc các mục tiêu)

Bước cuối cùng là ghi lại mục tiêu (hoặc các mục tiêu). Đây có thể không chỉ là những từ hoặc câu đã viết. Quý vị có thể sử dụng các phương pháp khác hoặc kết hợp một vài phương pháp khác nhau.

##### Đây là cách chúng tôi sẽ mô tả mục tiêu hoặc tầm nhìn của mình:

|  |
| --- |
|  |

*Ví dụ: Video, hình ảnh, hình vẽ, từ ngữ.*

Quý vị có thể chọn chia sẻ điều này với trường học của con quý vị.

# PHẦN 2) TRÒ CHUYỆN

|  |
| --- |
| Các trường học phải thực hiện ba điều chính theo [*Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005*](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767)(DSE):1. **Gặp gỡ quý vị.** Họ nên gặp quý vị để thảo luận xem con quý vị có cần bất kỳ sự điều chỉnh cho thích hợp nào hay không. Họ cũng nên để con quý vị tham gia quá trình này. (Đây được gọi là **Tham vấn**trong DSE).
2. **Thực hiện những điều chỉnh cho thích hợp.**Đây là những hành động hoặc thay đổi hỗ trợ con quý vị tham gia với các bạn đồng môn. Quý vị cũng có thể thấy những thay đổi này được gọi là những điều chỉnh hợp lý.
3. Đưa ra các bước để **ngăn ngừa** việc con quý vị bị ngược đãi.

Hãy xem nguồn tài liệu của chúng tôi [Giải Thích Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật](https://www.dese.gov.au/disability-standards-education-2005/students/vietnamese/explaining) để biết thêm thông tin về quy trình này! |

Phần này sẽ giúp quý vị giới thiệu quy trình này với con quý vị. Khi con quý vị lớn hơn, trẻ có thể ngày càng tham gia nhiều hơn vào quy trình này.

Điều này có nghĩa là trẻ sẽ:

* Tham gia các cuộc họp (hoặc đưa cho quý vị ý tưởng để thay mặt cho trẻ).
* Chỉ ra những rào cản khiến trẻ khó tham gia hơn.
* Suy nghĩ về những điều chỉnh có thể giúp trẻ tham gia.

Việc cho con quý vị tham gia vào các quyết định sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của trẻ ở trường là một ý kiến ​​hay. Hãy cố gắng làm điều này càng sớm càng tốt!

Phần này sẽ bao gồm:

* [Các mẹo cho cuộc trò chuyện (trang 13)](#_Các_mẹo_cho)
* [Những cách để trò chuyện (trang 15)](#_Những_cách_để)
* [Giới thiệu về Tham Vấn (trang 18)](#_Giới_thiệu_về)
* [Giới thiệu về Những Điều Chỉnh Hợp Lý (trang 23)](#_Giới_thiệu_về_1)

## Các mẹo cho cuộc trò chuyện

Quý vị sẽ có nhiều cuộc trò chuyện với con mình trong suốt thời gian trẻ học tiểu học. Quý vị có thể lập kế hoạch trước một số cuộc trò chuyện. Hoặc các cuộc trò chuyện có thể xảy ra một cách tự nhiên sau một ngày dài ở trường.

Quý vị hiểu rõ con mình nhất và những cách tiếp cận nào sẽ phù hợp với con.

|  |  |
| --- | --- |
| CÁC MẸO | CÁC CÂU HỎI VÀ LỜI GIẢI THÍCH |
| Chọn thời điểm thích hợp để bắt đầu cuộc trò chuyện này với con quý vị | * Con quý vị có đang trong tâm trạng thích hợp không? Trẻ có bận rộn hay căng thẳng không?
* Cả quý vị và trẻ có đủ sức lực trong người không?
* Gần đây có chuyện gì xảy ra ở trường không?
* Trẻ có miễn cưỡng tham gia cuộc trò chuyện này không? Nếu vậy, hãy tự hỏi bản thân ‘Tại sao?’
 |
| Sử dụng ngôn ngữ quen thuộc | * Sử dụng các từ ngữ hoặc phương pháp giao tiếp mà con quý vị sử dụng.
* Nếu con quý vị chưa bắt đầu đi học, hãy sử dụng các từ và ý tưởng quen thuộc.
 |
| Quan sát hành vi của trẻ và xem những gì đang có tác dụng hoặc không có tác dụng | * Phản ứng thể chất và cảm xúc là một hình thức giao tiếp!
* Một số thay đổi có thể không có tác dụng hoặc có thể mất thời gian.
* Quý vị có thể điều chỉnh lại những điều chỉnh cho thích hợp bất cứ lúc nào.
 |
| Khuyến khích con quý vị yêu cầu những gì trẻ cần | * Hỗ trợ trẻ trong quá trình này bằng các cụm từ mà trẻ có thể sử dụng.
* Cởi mở và tiếp thu khi trẻ chia sẻ quan điểm và ý tưởng của mình.
 |
| ‘Lùi lại’ và để con quý vị chịu trách nhiệm nhiều hơn khi trẻ lớn hơn | * Cố gắng xây dựng cho trẻ sự tự tin và khả năng tự vận động cho mình.
* Đây sẽ là một quá trình từ từ và sẽ phụ thuộc vào cá nhân từng trẻ.
 |
| Hỗ trợ ý thức nhân dạng của con quý vị | * Con quý vị xác định nhân dạng như thế nào? Ví dụ: Con có dùng chẩn đoán bệnh như cách nhận diện mình không? Con sử dụng từ “khuyết tật” hay “trẻ bị khuyết tật”?
* Khuyến khích cảm giác nhân dạng của trẻ bên ngoài chẩn đoán bệnh của trẻ. Trẻ muốn mô tả bản thân như thế nào?
 |
| Suy nghĩ về thời điểm và cách thức những người khác có thể tham gia | * Mọi người đều xứng đáng cảm thấy được hòa nhập và thuộc về.
* Các học sinh khác có nên tham gia phần nào của cuộc trò chuyện không? Có phần nào mà quý vị hoặc con quý vị không muốn chia sẻ không?
 |

|  |
| --- |
| **Ví dụ – chọn thời điểm và cách tiếp cận có tác dụng:**Con trai của Niamh, Will không được hỗ trợ nhiều ở trường. Điều này khiến em khó có thể hoàn thành bài vở ở trường hoặc chơi với các bạn cùng lớp. Khi đi học về, em thường bực bội và tức giận.Niamh muốn nói chuyện với Will trước khi cô đến nói chuyện với giáo viên của con. Will cần có một khoảng thời gian yên tĩnh sau giờ học, vì vậy cô đã đợi đến cuối tuần. Cô cũng giải thích cho con lý do tại sao họ lại có cuộc trò chuyện này.Will đã và đang gặp khó khăn với việc viết chữ. Niamh không yêu cầu con viết mọi thứ ra giấy hay lên danh sách. Thay vào đó, Will nói với cô về những điều khác nhau mà em làm trong một ngày học bình thường. Niamh viết ra những khoảnh khắc hoặc hoạt động khiến con khó tham gia hơn. Cô đọc lại cho Will nghe và em đồng ý với những gì đã được viết. |

|  |
| --- |
| **Một ví dụ khác – để những người khác tham gia trong cuộc trò chuyện:**Noor mới bắt đầu năm học đầu tiên ở trường tiểu học. Bé là trẻ duy nhất mắc Hội Chứng Down tại trường của mình.Cha mẹ và giáo viên của Noor muốn các bạn cùng lớp của bé biết rằng Noor có thể làm các việc ở trường theo một cách khác. Để làm vậy, Noor đồng ý để mẹ mình vào lớp và nói chuyện với Noor và các bạn cùng lớp của bé. Điều này giúp các học sinh khác học cách chơi với Noor để bé được tham gia chung.Năm tới, Noor và mẹ bé viết một bức thư cho các bạn cùng lớp của bé. Bức thư giải thích những điều bé thích ở trường và những điều bé vẫn đang cố gắng. Trong bức thư có các câu chữ và hình ảnh. Thầy giáo của Noor giúp bé chia sẻ bức thư với lớp của mình và trả lời các câu hỏi của các bạn. Thầy cũng yêu cầu mỗi học sinh chia sẻ những gì các bé thích và cũng đang cố gắng ở trường. |

## Những cách để trò chuyện

Mỗi trẻ đều khác nhau và sẽ có một cách giao tiếp ưu dùng. Cách quý vị giao tiếp có thể thay đổi khi con quý vị lớn hơn hoặc có thể không.

‘“Trò chuyện’ có thể có nhiều ý nghĩa khác nhau. Để giới thiệu các điều chỉnh cho con, quý vị có thể dùng trí sáng tạo của mình!

##### Ví dụ:

* Sử dụng phương pháp hoặc công cụ giao tiếp mà trẻ thích.
* Các tình huống và kịch bản nhập vai.
* Sử dụng các hình ảnh hoặc câu chuyện (hoặc cả hai).

Dưới đây là một số ví dụ về cách giới thiệu những điều chỉnh.

### Câu chuyện ngắn

Quý vị có thể nghĩ ra câu chuyện của riêng mình hoặc cùng con tạo ra một câu chuyện. Câu chuyện này có thể là về con quý vị. Hoặc nó có thể là về một đứa trẻ khác cũng cần những điều chỉnh.

Sau khi kể câu chuyện của mình, quý vị có thể đặt câu hỏi cho trẻ. Bằng cách này, quý vị có thể kiểm tra mức độ hiểu của trẻ.

Những điểm chính cần đề cập trong câu chuyện của quý vị có thể bao gồm:

|  |
| --- |
| DANH MỤC CẦN KIỂM TRA |
|  | Khi một thứ khiến việc học hoặc chơi trở nên khó khăn hơn, chúng ta muốn làm điều gì đó để giải quyết vấn đề! |
|  | “Làm điều gì đó” có thể có nghĩa là thực hiện một chút thay đổi trong cách con thực hiện một hoạt động. Ví dụ: Con bắt đầu hoạt động đó như thế nào hoặc con giải thích về hoạt động đó như thế nào. |
|  | Làm mọi việc theo cách phù hợp với con! Điều này quan trọng hơn là chỉ làm những gì mọi người khác đang làm. Học hỏi trong suốt quá trình và hoàn thành nhiệm vụ cũng quan trọng không kém. |
|  | Mọi người đều khác nhau và cần những điều khác nhau. Con không phải là người duy nhất! |
|  | Đôi khi sẽ tốt hơn khi thay đổi những gì mọi người trong lớp đang làm. |
|  | Thay đổi một chút ở trường có thể giúp ích cho các bạn cùng lớp của con. |

### Câu chuyện xã hội

Con quý vị có thể sử dụng các câu chuyện xã hội, ở nhà hoặc ở trường. Những câu chuyện này có thể giúp con quý vị hiểu một nhiệm vụ, tình huống hoặc khái niệm. Ví dụ: áp dụng một sự điều chỉnh.

Để viết một câu chuyện xã hội:

|  |
| --- |
| DANH MỤC CẦN KIỂM TRA |
|  | Xác định hành vi quý vị muốn nhắm mục tiêu vào |
|  | Viết câu chuyện từ góc nhìn của con quý vị |
|  | Hãy cụ thể và cố gắng không làm cho câu chữ trong câu chuyện quá dài |
|  | Hãy tích cực (tức là sử dụng “chúng ta hãy thử cái này” và tránh “đừng làm cái này!”) |

##### Có 3 kiểu câu chính trong những câu chuyện này. Cố gắng bao gồm tất cả nếu quý vị có thể.

1. Mô tả: Bắt đầu câu chuyện của quý vị với ai đang ở đó, điều gì đang diễn ra và diễn ra ở đâu. (Ai / Cái gì / Ở đâu)
2. Định hướng: Giới thiệu hành vi mục tiêu.
3. Góc nhìn: Mô tả cảm nhận và phản hồi của những người khác.

Những câu chuyện xã hội hay nhất là được làm cùng với con quý vị và sử dụng từ ngữ và hình ảnh của riêng trẻ! Quý vị có thể sử dụng hình ảnh hoặc hình vẽ, không chỉ từ ngữ. (*Trích dẫn:* [*Cách tạo và sử dụng câu chuyện xã hội*](https://education.vic.gov.au/Documents/school/teachers/teachingresources/diversity/howtosocialstories.docm). Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Victoria)

[Nhấp vào đây](https://education.nsw.gov.au/teaching-and-learning/learning-from-home/teaching-at-home/early-learning-resources/a-strong-start-to-school/social-stories) để biết thêm các mẹo và mẫu tạo các câu chuyện xã hội.

|  |
| --- |
| **Đây là một câu chuyện xã hội điển hình cho một trẻ mắc chứng tự kỷ:****Câu chuyện xã hội**Tôi thích ở trường và học tập.Đôi khi trong lớp học có thể ồn ào. Khi điều này xảy ra, tôi có thể buồn hoặc tức giận.Khi trong lớp ồn ào, tôi có thể xin thầy/cô cho đeo tai nghe. Khi tôi đeo tai nghe này vào, lớp học không còn quá ồn ào.Khi ồn ào, có lúc tôi muốn hét lên vì tiếng ồn làm tôi buồn hoặc tức giận. Điều này có thể làm cho các bạn cùng lớp của tôi cũng buồn hoặc tức giận.Khi ồn ào, tôi sẽ xin thầy/cô cho đeo tai nghe. Khi tôi làm điều này, tôi rất vui và các bạn cùng lớp của tôi cũng vui.Thật tốt khi được đeo tai nghe lúc cần. |

## Giới thiệu về Tham Vấn

Các trường học phải thực hiện các điều chỉnh để giúp học sinh tham gia. Nhưng trước tiên, họ phải thảo luận điều này với quý vị và con quý vị. Đây được gọi là **tham vấn**.

|  |
| --- |
| **Quý vị nên được tham gia vào các cuộc trò chuyện về:*** Liệu tình trạng khuyết tật của con quý vị có ảnh hưởng đến khả năng tham gia của trẻ hay không.
* Liệu có cần sự điều chỉnh để giúp trẻ tham gia hay không.
* Sự điều chỉnh này có thể là gì.
* Liệu sự điều chỉnh này có hợp lý không.
* Liệu có cần phải thực hiện một điều chỉnh khác thay thế hay không. Có một vài điều chỉnh khác nhau có thể được sử dụng. Một số điều chỉnh có thể dễ thực hiện hơn những điều chỉnh khác. Nếu sử dụng một điều chỉnh khác, nó cần phải hữu ích tương đương cho con quý vị.
 |

Những cuộc trò chuyện này nên diễn ra trước khi đưa ra bất kỳ quyết định nào.

Cũng nên thường xuyên có các cuộc trò chuyện này trong thời gian con quý vị ở trường, ví dụ:

* Trước khi trẻ được ghi danh.
* Vào đầu mỗi năm học.
* Khi con quý vị có một giáo viên mới.
* Khi quý vị hoặc nhà trường xác định một vấn đề hoặc rào cản cần được giải quyết.

### Những ý tưởng cho cuộc trò chuyện:

Hãy hỏi con quý vị về những trải nghiệm của trẻ ở trường. Điều này sẽ giúp quý vị hiểu con cần hỗ trợ gì. Điều này cũng giúp con quý vị biết rằng quý vị coi trọng ý kiến ​​của con và sẽ ủng hộ con.

##### Quý vị có thể:

* Đưa con qua các bước khác nhau trong quá trình này. Giải thích quý vị sẽ nói chuyện với ai và tại sao.
* Luôn tích cực. (Ví dụ: “Ba/mẹ sẽ giúp con, làm cách nào để chúng ta có thể làm điều đó tốt nhất cho con?”).
* Suy nghĩ xem gần đây con quý vị có gặp một thử thách hoặc đạt được một kỹ năng mới không. Nếu vậy, hãy ghi nhận điều đó! Giải thích rằng thử thách mới này là bước tiếp theo trong nấc thang học tập hoặc hành trình đến trường của trẻ. Quý vị có thể muốn chia sẻ cách quý vị đang học trong suốt quá trình.
* Liên tưởng điều này ngược trở lại với thách thức hoặc vấn đề được đề cập.
* Hỏi con quý vị rằng trẻ muốn mọi người biết bao nhiêu và muốn điều đó được chia sẻ như thế nào.
* Sử dụng ngôn ngữ của con quý vị và làm mẫu lại cho trẻ khi quý vị đặt câu hỏi.
* Nhắc con quý vị rằng trẻ có quyền và có thể chia sẻ những mong muốn và nhu cầu của trẻ.
* Nhắc con quý vị rằng giáo viên và nhà trường luôn sẵn sàng hỗ trợ trẻ. Họ không nên nói át con quý vị.

##### Hỏi con quý vị:

* + Điều gì sẽ có tác dụng cho trẻ?
	+ Vấn đề là gì? Trẻ muốn làm gì?
	+ Trẻ cảm thấy thế nào về vấn đề đó? Trẻ sẽ làm gì khi điều đó xảy ra?
	+ Làm thế nào chúng ta có thể làm cho điều đó tốt hơn?
	+ Con muốn ba/mẹ nói gì với nhà trường?

##### Quý vị có một cuộc họp sắp tới với nhà trường? Hãy sử dụng khoảng trống này để lập kế hoạch những gì quý vị muốn thảo luận với con mình.

|  |
| --- |
|  |

### Để con quý vị tham gia:

Nếu con quý vị muốn đến cuộc họp, hãy hỗ trợ trẻ làm điều này. Khi con quý vị còn rất nhỏ, có lẽ trẻ không đi cùng quý vị đến những buổi họp này. Nhưng quý vị vẫn có thể cho trẻ tham gia vào quá trình này!

Để giúp quý vị sẵn sàng, quý vị có thể suy nghĩ về những điều sau:

|  |
| --- |
| **NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý** |
| Hành vi | * Quan sát hành vi / ngôn ngữ cơ thể của con quý vị (không chỉ lời nói của trẻ).
 |
| Ranh giới | * Suy nghĩ về những thông tin quý vị chia sẻ với trường. Hỏi con quý vị về những gì trẻ cảm thấy thoải mái.
* (Ví dụ: “Bác sĩ X nói rằng con có khó khăn trong điều khiển vận động, chúng ta sẽ nói cho nhà trường biết. Điều này để chúng ta có thể yêu cầu một máy tính trong khi con viết bài. Con thấy có được không? Chúng ta nên chia sẻ điều gì khác nữa với nhà trường?”).
 |
| Phấn khích | * Hãy nghĩ xem điều gì khiến con quý vị hào hứng đến trường. Trẻ có những

 điểm mạnh và kỹ năng gì? |
| Tư duy | * Suy nghĩ về cách quý vị nói về các nhu cầu của con quý vị. Điều này đặc biệt quan trọng khi con quý vị có mặt trong cuộc trò chuyện.
* (Ví dụ: Trong một cuộc họp về kế hoạch giáo dục. Hãy bao gồm và bắt đầu với những điểm mạnh của con quý vị và những gì trẻ có thể làm, chứ không chỉ những gì trẻ không thể làm. Quý vị có thể cần nhắc nhà trường nếu con quý vị chưa thể làm được điều gì đó. Trẻ có thể cần hỗ trợ nhiều hơn để thực hiện một kỹ năng hoặc nhiệm vụ. Hãy chỉ cho giáo viên của trẻ cách phát huy hết khả năng của trẻ và những gì họ nên làm hơn là những gì họ không nên làm).
 |
| Lòng tin | * Quý vị cần xây dựng (hoặc thậm chí sửa lại) lòng tin của con quý vị rằng trẻ sẽ được lắng nghe và coi trọng.
 |
| Giọng nói | * Sử dụng giọng nói / lời nói / ý tưởng của con quý vị bất cứ khi nào có thể.
 |

##### Nếu con quý vị đi cùng quý vị đến buổi họp, quý vị có thể:

* Tập nhập vai với con quý vị trước. Trẻ muốn giải thích những phần nào, và trẻ muốn quý vị giải thích điều gì?
* Tạo cảm giác đây như là một cơ hội để chia sẻ hoặc có một cuộc phỏng vấn ‘vui vẻ’. (Ví dụ: “Chúng tôi muốn biết điều gì khiến con vui vẻ ở trường… điều gì khiến con cảm thấy mình là thành viên của một nhóm…”).

|  |  |
| --- | --- |
| *Tôi sẽ làm gì trong cuộc họp…* | *Con tôi sẽ làm gì…* |
|  |  |

## Giới thiệu về Những Điều Chỉnh Hợp Lý

|  |
| --- |
| **Những Điều Chỉnh Hợp Lý**là những thay đổi hoặc điều chỉnh cho thích hợp. Những điều chỉnh này hỗ trợ học sinh tham gia giáo dục theo cách tương tự như các bạn đồng môn. Những điều chỉnh này có thể là về con người, vật chất hoặc những thay đổi trong cách mọi việc được thực hiện.DSE giải thích những quyền của học sinh khuyết tật. Những điều chỉnh hợp lý là một phần quan trọng để biến những điều này thành hiện thực. Ví dụ, một học sinh có thị lực kém có quyền tham gia các hoạt động trong lớp. Một sự điều chỉnh hợp lý có thể là cho phép học sinh sử dụng thiết bị đọc màn hình.Khi những điều chỉnh là cần thiết, các trường thường phải thực hiện. Các trường học không cần phải làm thế nếu điều đó gây ra sự khó khăn không thỏa đáng. Hãy xem [Phần 4) Đề xuất các điều chỉnh hợp lý](#_PHẦN_4)_ĐỀ) để biết thêm thông tin về “hợp lý” và “khó khăn không thỏa đáng”. |

Cách chúng ta thảo luận về những điều chỉnh có thể ảnh hưởng đến cảm nhận của một trẻ về những điều chỉnh đó (và về bản thân trẻ).

|  |
| --- |
| **Những thông điệp chính có thể bao gồm:*** Con có quyền được hưởng các điều chỉnh cho thích hợp giúp con tham gia và thành công.
* Giáo viên của con luôn sẵn sàng giúp và hỗ trợ con. Một phần công việc của giáo viên là hỗ trợ con và áp dụng các điều chỉnh.
* Mọi người học và chơi theo các cách khác nhau.
* Các điều chỉnh là một điều tốt – nhận được sự hỗ trợ con cần là một điều tốt.
* Các điều chỉnh của con không phải là đặc biệt / gian lận / bổ sung. Các điều chỉnh đó không bất công với các bạn học của con.
* Rất nhiều học sinh có các điều chỉnh cho thích hợp khác nhau. Một số dễ thấy hơn những cái khác.
* Các điều chỉnh cũng thường giúp ích cho các bạn cùng lớp của con.
* Có thể có một số hoạt động mà con không cần hoặc không muốn được hỗ trợ. Con có thể thông báo cho nhà trường biết rằng con không cần trợ giúp cho một nhiệm vụ hoặc môn học cụ thể!
* Nhận trợ giúp khi con không cần có thể không giúp ích cho việc học của con. Không sao khi nói ra điều đó.
 |

Quý vị có thể quyết định nhắc đến các điều chỉnh cho thích hợp với con mình vì một vài lý do. Có thể là để giải thích tại sao một sự thay đổi đang được thực hiện trong lớp học. Hoặc quý vị có thể muốn đưa ra các điều chỉnh cho thích hợp với con mình.

##### Trong cả hai trường hợp, quý vị có thể:

1. Giải thích sự điều chỉnh là gì (hoặc một sự điều chỉnh cụ thể là gì).
2. Giải thích tại sao điều đó lại quan trọng như vậy. Ngoài ra, điều đó có thể liên kết với các phần khác trong quá trình học tập hoặc trải nghiệm ở trường của trẻ như thế nào.
3. Khuyến khích một thái độ tích cực đối với sự điều chỉnh.

### Những ý tưởng cho cuộc trò chuyện:

|  |  |
| --- | --- |
| Ý TƯỞNG | CÁCH GIẢI THÍCH |
| Giải thích những điều chỉnh có tác dụng gì và tại sao chúng lại quan trọng | * “Ba/mẹ muốn con được vui vẻ và học hỏi ở trường. Điều này sẽ giúp trường học trở thành một nơi tốt hơn cho con. Điều này sẽ giúp con tham gia cùng với bạn bè của mình.”
 |
| So sánh các điều chỉnh với những thứ khác trong cuộc sống của con quý vị | * Ví dụ, có thể con sống ở gần trường học nhưng bạn của con có thể không. Bạn này sử dụng ô tô hoặc xe buýt để đến trường. Đây là một điều tốt vì nó có nghĩa là bạn có thể tham gia vào học tập tại nhà trường. Nếu không có xe buýt hoặc ô tô, bạn sẽ bị phải ở nhà cả ngày!
 |
| Bình thường hóa các điều chỉnh | * Nhắc con rằng mọi người đều học và chơi theo những cách khác nhau. Nhiều học sinh trong lớp cũng sẽ có những điều chỉnh.
 |
| Đề nghị con có thể cho các bạn biết và cùng nhau làm theo những điều chỉnh đó  | * Điều này có thể giúp con cảm thấy được hòa nhập và tự hào về những điều chỉnh của con.
* Một trẻ sẽ khó cảm nhận được điều này nếu trẻ bị khiến cảm thấy khác biệt hoặc bị gạt ra ngoài.
 |
| Khuyến khích con quý vị sử dụng các điều chỉnh của mình | * Nếu trẻ không muốn, hãy thử tìm hiểu “tại sao?”
* Có thể việc điều chỉnh không giúp ích hoặc có thể trẻ cảm thấy bị tách riêng ra. Nếu đúng như vậy, quý vị có thể làm điều gì đó.
* Ví dụ: Giáo viên in tất cả các trang bài với khổ chữ lớn, không chỉ của riêng con quý vị. Con quý vị sẽ cảm thấy được hòa nhập nhiều hơn.
 |
| Cho thấy lợi ích của việc sử dụng các điều chỉnh | * Giúp con quý vị nhận thấy bất kỳ thay đổi tích cực nào.
* Giúp trẻ chia sẻ điều này với giáo viên của trẻ. Giáo viên cũng thích nhận được những nhận xét tích cực!
 |
| Nhắc nhở con quý vị rằng những điều chỉnh của trẻ cũng có thể giúp ích cho các học sinh khác | * Điều này có thể giúp trẻ cảm thấy tự hào về công việc của trẻ và những điều chỉnh. Ví dụ: Khi trẻ giải thích với các bạn cùng lớp về những điều chỉnh cho mình.
* Ví dụ: Giáo viên in tất cả các trang bài với khổ chữ lớn. Điều này rất hữu ích cho đứa con bị thiểu năng trí tuệ của quý vị. Nó cũng giúp ích cho các bạn cùng lớp bị tình trạng tương tự.
 |
| Khuyến khích trẻ luyện tập và cố gắng | * Có thể mất một vài lần thử nghiệm để tìm một điều chỉnh phù hợp.
 |
| Hãy dựa trên điểm mạnh của trẻ | * Tập trung vào những gì trẻ có thể làm chứ không phải những gì trẻ chưa thể làm.
 |

##### Hãy sử dụng khoảng trống này để lập kế hoạch những gì quý vị muốn thảo luận với con mình.

*Tôi muốn thảo luận…*

|  |
| --- |
|  |

*…với con tôi. Tôi sẽ làm điều này bằng cách…*

|  |
| --- |
|  |

# PHẦN 3) XÁC ĐỊNH CÁC RÀO CẢN THAM GIA

Một **rào cản tham gia**là gì? Đó là một phần của hoạt động hoặc môi trường khiến con quý vị khó tham gia hơn. Một rào cản không phải là điều con quý vị làm hoặc không làm.

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về rào cản cho việc tham gia**:Mỗi tuần lớp của Jian có một tiết học âm nhạc mà em yêu thích. Có bốn bậc dẫn lên cửa phòng học âm nhạc. Jian thấy những bậc thang này khó leo. Giáo viên dạy nhạc chờ tất cả học sinh bên trong lớp.Không có sự hỗ trợ của người lớn để vào lớp là một rào cản và khiến Jian gặp nguy hiểm. Em bị lo lắng khi vào bên trong lớp và cảm thấy khó có thể ổn định để học một trong những tiết học yêu thích của mình. Mẹ của Jian nêu những lo lắng này với giáo viên chủ nhiệm và giáo viên dạy nhạc. Hai giáo viên đồng ý giúp Jian ra vào lớp học.Không có sự hỗ trợ của người lớn để vào lớp học là một rào cản. Đó là rào cản cho Jian tiếp cận chương trình giảng dạy âm nhạc.Các giáo viên của em nêu vấn đề với hiệu trưởng. Các bậc thang cũng gây khó khăn cho học sinh khi nhấc nhạc cụ ra và vào phòng. Trường hiện đang lên kế hoạch lắp một đoạn dốc lên xuống. Điều này sẽ giúp tất cả các học sinh. |

Tìm ra những rào cản là bước đầu tiên. Sau đó, quý vị và nhà trường có thể đưa ra các điều chỉnh để loại bỏ những rào cản. Trường của quý vị cũng có thể đề xuất về những rào cản mà họ nhận thấy.
Các bước trong phần này là:

1. [Suy ngẫm về cuộc sống học đường (trang 28)](#_Bước_1)_Suy)
2. [Xác định các rào cản (trang 30)](#_Bước_2)_Xác)
3. [Sắp xếp thông tin của quý vị (trang 34)](#_Bước_3)_Sắp)

Quý vị có thể quyết định hoàn thành [Phần 3](#_PHẦN_3)_XÁC) và [Phần 4](#_PHẦN_4)_ĐỀ) trước cuộc họp với nhà trường. Quý vị có thể đưa những ý tưởng của mình vào cuộc họp và cùng nhau xem xét những ý tưởng đó.

## Bước 1) Suy ngẫm về cuộc sống học đường

Khi bắt đầu nghĩ về những điều chỉnh, chúng ta thường tìm đến việc viết tay hoặc làm bài kiểm tra. Nhưng còn nhiều điều hơn thế này diễn ra ở trường học!

Giờ giải lao, các chuyến thăm quan và các sự kiện khác của nhà trường đều là một phần của cuộc sống học đường. Những phần này cũng có thể được gọi là “**các lĩnh vực**”. Tất cả chúng đều nằm trong [*Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005*](https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767). Con quý vị có quyền tham gia vào mọi lĩnh vực của cuộc sống học đường.

Hãy xem bảng dưới đây. Tại đây, quý vị có thể khám phá các lĩnh vực khác nhau và ví dụ về các rào cản trong mỗi lĩnh vực.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| LĨNH VỰC | CÁC LĨNH VỰC PHỤ | VÍ DỤ VỀ CÁC RÀO CẢN |
| Môi trường vật chất | * Các hoạt động trên sàn hoặc bàn
* Chuyển đổi phòng học (chuyển từ phòng này sang phòng khác)
* Giờ ăn
* Sân chơi
* Phòng vệ sinh
* Phương tiện đi lại
 | * Người sử dụng xe lăn không được tham gia các hoạt động trên sàn nhà
* Các buồng vệ sinh quá chật hẹp
* Bàn hoặc ghế quá cao
* Lớp học chỉ có thể vào bằng cầu thang bộ
* Lớp học nóng vào mùa hè và quá nóng sẽ không an toàn cho trẻ
 |
| Cảm xúc xã hội | * Làm việc theo nhóm (trong nhà và ngoài trời)
* Kích thích giác quan hoặc xã hội
* Các hoạt động xã hội (trong lớp học hoặc giờ giải lao)
* Chuyển đổi (ví dụ: từ tiết học này sang tiết học tiếp theo)
 | * Trẻ bị căng thẳng khi được yêu cầu đột ngột thay đổi nhiệm vụ
* Vải may đồng phục học sinh gây khó chịu và buồn phiền đối với trẻ
* Trẻ không biết tham gia vào các hoạt động trong giờ giải lao
* Trẻ không được làm mẫu về cách tương tác thành công với những người khác
 |
| Chương trìnhgiảng dạy | * Dựa trên nhiệm vụ hoặc kỹ năng
* Dựa trên môn học
* Tài liệu
* Các bài đánh giá
* Bài tập về nhà
* Gắng sức về tinh thần hoặc thể chất
* Sự chú ý
 | * Trẻ không thể cầm đồ dùng để viết
* Trẻ không đọc được chữ hoặc màu sắc của tài liệu in
* Trẻ được giao các nhiệm vụ đọc liên tục mà không được nghỉ giải lao
* Các hướng dẫn được đưa ra cùng một lúc
* Viết tay là lựa chọn duy nhất để hoàn thành công việc
 |
| Giao tiếp | * Ai (ví dụ: học sinh với giáo viên, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh khác)?
* Làm thế nào (ví dụ: dựa trên văn bản, giọng nói, thính giác, thị giác, hành vi, AAC – giao tiếp bổ sung và thay thế)?
 | * Các hướng dẫn chỉ được đưa ra bằng miệng cho cả lớp
* Không có lựa chọn nào để trẻ giao tiếp không dùng lời nói
* Trẻ khiếm thính đang ngồi ở hàng ghế sau bên cạnh các bạn cùng lớp ồn ào
* Trẻ không có thời gian để xử lý câu hỏi trước khi đưa ra câu trả lời
 |
| Các sự kiện | * Các buổi tập hợp cả trường
* Các sự kiện thể thao
* Bơi lội nhà trường
* Các chuyến thăm quan
* Các chuyến cắm trại
 | * Xe buýt cho chuyến tham quan không dành cho xe lăn
* Trẻ phải tham gia một ngày thể thao nhưng không được phép thi đấu
* Trẻ không được tham gia các hoạt động tại trại vì không có các lựa chọn ít tốn sức
 |

*Lưu ý:*Bảng trên có thể không bao gồm tất cả các phần của cuộc sống học đường hoặc giáo dục của con quý vị. Quý vị có thể nghĩ về các lĩnh vực chính hoặc lĩnh vực phụ khác không được bao gồm trong bảng trên!

Quý vị có thể sử dụng bảng này để dẫn dắt suy nghĩ của mình trong Bước 2.

## Bước 2) Xác định các rào cản

Hãy cố gắng nghĩ ra các ý tưởng theo từng lĩnh vực trong số năm lĩnh vực của cuộc sống học đường: *Thể chất, Cảm xúc xã hội, Chương trình giảng dạy, Giao tiếp, Các sự kiện*

Tất cả những lĩnh vực này có thể không liên quan đến tình trạng của con quý vị. Nhưng cũng nên xem qua tất cả. Quý vị có thể khám phá ra một rào cản mà quý vị không biết là có tồn tại!

Quý vị có thể ghi lại những ý tưởng của mình trong bảng ở [Bước 3) Sắp xếp thông tin của quý vị](#_Bước_3)_Sắp).

###

### Các mẹo để xác định các rào cản:

|  |
| --- |
| Nói chung |
| Hỏi con quý vị: | * “Điều gì đang có tác dụng tốt ở trường? Điều gì thì không?”
* “Con cần gì?”
* “Điều gì sẽ có tác dụng cho con?”
* “Có điều gì khác đang diễn ra ở đây cho con?"
* Hỏi con xem một ngày của con diễn ra như thế nào – hãy trò chuyện.
* Bảo con mô tả một ngày điển hình ở trường.
 |
| Nghĩ tới: | * Con quý vị muốn gì?
* Vấn đề là gì? Làm thế nào để giải quyết?
* Điều này sẽ như thế nào đối với con quý vị trong thực tế?
* Con quý vị sẽ thực hiện điều này như thế nào? Làm thế nào để quý vị đảm bảo điều này sẽ diễn ra?
* Những hành vi của con quý vị có liên quan đến điều gì?
 |
| Nói cụ thể |
| Những sự chuyển tiếp hoặc các tình huống không quen thuộc | * Đưa con quý vị đến địa điểm mới và theo dõi hành vi của trẻ. Phản hồi này là một hình thức giao tiếp.
* Cùng nhau “điểm qua” hoặc thăm quan trước một địa điểm mới. Hỏi xem ý kiến ​​của trẻ.
* Sử dụng công nghệ để thử trước một việc gì đó hoặc thực hiện một “chuyến tham quan” ảo.
* Mang theo những kinh nghiệm ở nhà hoặc ở năm học trước đây. Chia sẻ những điều này với các giáo viên mới.
* Chuẩn bị cho con quý vị trước những điều không quen thuộc. Giải thích tình hình mới sẽ như thế nào và hỏi trẻ sẽ cần những gì.
* Gặp gỡ giáo viên mới và chụp hình cách sắp đặt lớp học. Sau đó hướng dẫn con quý vị xem qua thông tin này.
* Yêu cầu một chuyên viên trị liệu hoạt động đến thăm địa điểm hoặc xem hình ảnh với quý vị. Hoặc quý vị có thể muốn trợ giúp từ một chuyên gia trong lĩnh vực khác!
 |
| Xã hội | * Cùng con quý vị trải qua các tình huống. Ví dụ: Làm thế nào để thua một cách thoải mái sau một trò chơi.
* Giúp con quý vị thực hành những tình huống xã hội này.
* Xác định bất kỳ rào cản nào trong những thực hành này.
 |
| Ở nhà | * Con quý vị và gia đình quý vị cũng nên được hỗ trợ sau giờ học. Con quý vị sẽ có bài tập về nhà. Những gì diễn ra ở trường cũng sẽ ảnh hưởng đến trẻ khi ở nhà.
* Tự hỏi bản thân minh:
	+ Con tôi còn lại bao nhiêu sức lực / sự tập trung / cảm xúc sau giờ học?
	+ Liệu con có còn đủ cho sinh hoạt sau giờ học không?
	+ Nếu không, điều gì cần thay đổi ở trường hoặc sau giờ học?
	+ Những điều chỉnh nào là cần thiết để con làm được bài tập về nhà?
 |

|  |
| --- |
| **Một ví dụ về cách xác định các rào cản:**Hani sắp bắt đầu học Lớp 3. Các lớp học của Lớp 3 ở một tòa nhà khác mà em chưa từng thấy bao giờ. Anh trai của Hani chỉ cho em các phòng học của Lớp 3 để em có thể làm quen. Hani nói với anh rằng phòng vệ sinh có cảm giác rất xa. Em không chắc sẽ mình đang ở đâu.Anh trai của Hani nói chuyện với cô giáo của em. Sau đó cô giáo dán các mũi tên trên sàn nhà từ lớp học của Hani đến phòng vệ sinh gần nhất. Hani có thể đi theo các mũi tên khi em cần sử dụng phòng vệ sinh. Các học sinh khác cũng thấy điều này có ích! |

### Các cách để con quý vị tham gia:

Điều quan trọng là phải cho con quý vị tham gia vào quá trình này. Con quý vị là chuyên gia trong cuộc sống của mình và có thể giúp quý vị hiểu những thách thức mà trẻ phải đối mặt ở trường.

Quý vị có thể sử dụng những ý tưởng của mình từ [Phần 2) Trò chuyện](#_PHẦN_2)_TRÒ) ở đây!

Để con quý vị tham gia:

* Trò chuyện và đặt những câu hỏi cụ thể và trực tiếp.
* Yêu cầu con cho quý vị một ví dụ về một trải nghiệm hoặc vấn đề. Hoặc kể cho quý vị nghe một câu chuyện hoặc tóm tắt những gì trẻ làm hàng ngày ở trường.
* Đưa con quý vị đến địa điểm, cùng nhau xem hình ảnh hoặc đóng vai.
* Cho con quý vị vẽ một hình vẽ về chính trẻ trong các phần khác nhau của cuộc sống học đường. Sau đó, yêu cầu trẻ giải thích cho quý vị:
	+ “Một hình vẽ trẻ trong lớp”
	+ “Một hình vẽ trẻ cùng các bạn trong lớp”
	+ “Một hình vẽ trẻ ở sân chơi”
	+ “Một hình vẽ trẻ đang làm bài tập ở trường”
* Yêu cầu con quý vị chỉ vào những từ hoặc hình vẽ phù hợp với những gì trẻ cảm thấy hoặc suy nghĩ.
* Hoặc một cái gì đó khác!

##### Hãy viết hoặc vẽ vào ô bên dưới:

|  |
| --- |
|  |

## Bước 3) Sắp xếp thông tin của quý vị

##### Theo suy nghĩ của mình, quý vị có thể thêm thông tin vào bảng bên dưới. Điều này sau đó có thể được sử dụng khi quý vị đưa ra các điều chỉnh trong phần tiếp theo.

Quý vị cũng có thể mang theo bảng này đến các cuộc họp với nhà trường. Họ có thể có những ý tưởng và đề xuất từ ​​việc dạy con quý vị mỗi ngày!

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **LĨNH VỰC** | **RÀO CẢN** | **LƯU Ý** |
| *Môi trường vật chất* |  |  |
| *Cảm xúc xã hội* |  |  |
| *Chương trình giảng dạy* |  |  |
| *Giao tiếp* |  |  |
| *Các sự kiện* |  |  |

### PHẦN 4) ĐỀ XUẤT CÁC ĐIỀU CHỈNH HỢP LÝ

Trong quá trình con quý vị đi học, các nhu cầu của trẻ sẽ thay đổi. Những điều chỉnh khi trẻ bắt đầu đi học có lẽ sẽ không giống như khi trẻ rời ghế nhà trường.

Quý vị và con quý vị có thể cần phải cân nhắc điều này. Quý vị có thể đề xuất chỉnh sửa đối với các điều chỉnh của trẻ theo thời gian. Quý vị cũng có thể cần phải đề xuất thay đổi đối với một điều chỉnh ngay sau khi nó được thực hiện. Đôi khi phải mất một vài lần thử nghiệm để tìm ra một giải pháp phù hợp với tất cả mọi người!

Điều này có nghĩa là quý vị sẽ cần phải làm việc với trường học và giáo viên của trẻ một cách thường xuyên.

|  |
| --- |
| **Một sự điều chỉnh “hợp lý” là gì?**Việc đánh giá thế nào là ‘hợp lý’ sẽ khác nhau đối với mọi trường hợp. Nhưng trường học của quý vị nên cân nhắc đến:* Khuyết tật của con quý vị.
* Quan điểm của con quý vị hoặc của chính quý vị.
* Sự điều chỉnh sẽ ảnh hưởng đến con quý vị như thế nào, bao gồm:
	+ Khả năng đạt được mục tiêu học tập của trẻ.
	+ Khả năng tham gia vào trường học của trẻ.
	+ Tính độc lập của trẻ.
* Sự điều chỉnh sẽ ảnh hưởng như thế nào đến nhà trường, nhân viên và các học sinh khác.
* Các chi phí và lợi ích của sự điều chỉnh.
* Các yêu cầu học tập của khóa học hoặc chương trình.
 |

Không biết phải hỏi gì là điều rất bình thường! Thường thì nhà trường sẽ có những ý tưởng đã mang lại hiệu quả cho các học sinh khác. Hoặc quý vị có thể nhờ người có chuyên môn giúp. (Ví dụ: Một nhân viên hỗ trợ hoặc chuyên viên trị liệu hoạt động có thể đưa ra các ý tưởng).

Quý vị không phải nghĩ ra tất cả các câu trả lời! Trường học của quý vị nên làm việc với quý vị và con quý vị để tìm ra giải pháp.

Quý vị có thể sử dụng phần này để đưa ra những ý tưởng. Sau đó, quý vị có thể mang những ý tưởng này vào các cuộc họp của quý vị với nhà trường.

##### Phần này bao gồm:

1. [Tìm kiếm thông tin (trang 37)](#_1)_Tìm_kiếm)
2. [Làm việc cùng với con quý vị (trang 41)](#_2)_Làm_việc)
3. [Kết hợp mọi điều lại với nhau (trang 43)](#_3)_Kết_hợp)
4. [Các bước tiếp theo (trang 45)](#_4)_Các_bước)

## 1) Tìm kiếm thông tin

Hãy nghĩ lại những ý tưởng của quý vị từ [Phần 3) Xác định các rào cản cho sự tham gia](#_PHẦN_3)_XÁC). Những rào cản này cần được loại bỏ!

Quý vị có thể làm việc với nhà trường để thực hiện điều này bằng cách đưa ra các điều chỉnh. Những điều chỉnh này nên có mục đích giúp con quý vị tham gia vào giáo dục. Con quý vị có quyền có **những** **điều chỉnh hợp lý**để tham gia theo cách rất giống với các bạn đồng môn.

Hãy quay trở lại tầm nhìn của quý vị từ [Phần 1) Đặt một mục tiêu](#_PHẦN_1)_ĐẶT). Quý vị muốn các điều chỉnh của mình phù hợp với mục tiêu (hoặc các mục tiêu) này!

|  |
| --- |
| **NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý** |
| Quyền tự quyết của học sinh | * Tiếp thu những gì con quý vị thích và không thích trong những điều chỉnh của trẻ.
 |
| Để con quý vị dẫn dắt | * Trong quá trình trẻ đi học, có thể trẻ không muốn một sự điều chỉnh.
 |
| Hướng dẫn cho giáo viên của con quí vị | * Đôi khi quý vị có thể cần phải hướng dẫn cho giáo viên về một sự điều chỉnh. Điều này có thể khiến họ cảm thấy thoải mái hơn và sẵn sàng sử dụng sự điều chỉnh đó.
 |
| Sử dụng hỗ trợ | * Quý vị có thể hỗ trợ con mình như thế nào sau khi đã có những điều chỉnh này?
* Ví dụ: Đưa cho con quý vị một bản sao kế hoạch giáo dục của trẻ. Trẻ có thể mang theo kế hoạch này ở trường. Tập nhập vai để trẻ đưa bản kế hoạch cho giáo viên, trợ lý mới và những người thay thế khi cần thiết.
 |
| Thử nghiệm và sai sót | * Quý vị có thể cần thực hiện các thay đổi đối với một sự điều chỉnh! Trường học phải là một nơi an toàn để con quý vị thử nghiệm những điều chỉnh và xem chúng có hiệu quả không.
* Quý vị có thể giúp con quý vị tìm kiếm cơ hội để kiểm tra xem những gì có hiệu quả. (Vd: Nhập vai ở nhà). Có thể hữu ích khi làm điều này ngay cả trước khi việc điều chỉnh được nhà trường đưa ra “chính thức”.
 |
| Suy nghĩ dài hạn | * Quý vị muốn xây dựng cho con mình khả năng tự quản lý và tự vận động khi trẻ lớn hơn.
 |

Các trường không phải thực hiện một sự điều chỉnh nếu nó tạo ra quá nhiều gánh nặng cho họ. Đây được gọi là *khó khăn không thỏa đáng*. Một ví dụ có thể là sự điều chỉnh quá tốn kém. Hãy xem nguồn tài liệu [Giải Thích Các Tiêu Chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật](https://www.dese.gov.au/disability-standards-education-2005/students/vietnamese/explaining).

### Sử dụng những gì có sẵn:

Có rất nhiều nơi để quý vị có thể tìm kiếm ý tưởng! Những ý tưởng này nên sử dụng bằng chứng tốt và giúp con quý vị tham gia.

|  |  |
| --- | --- |
| Nhà trường | * Xem lại các giấy tờ từ nhà trường. (Hoặc tổ chức giáo dục khác, ví dụ: trường mầm non). Có thể có một hồ sơ về những thay đổi được thực hiện để hỗ trợ con quý vị.
* Hỏi nhà trường! Thông thường, họ sẽ có những ý tưởng từ kinh nghiệm của họ với các học sinh khác.
* Trong những cuộc trò chuyện này, quý vị muốn mọi người:
	+ Hãy tò mò và cộng tác.
	+ Tránh phòng thủ hoặc không sẵn sàng hành động.
* Xây dựng các mối quan hệ có thể mất thời gian! Sự kiên nhẫn và chiến lược giao tiếp tốt là chìa khóa. Điều đó cũng phụ thuộc vào văn hóa của nhà trường. Ví dụ: Họ sẵn sàng làm việc với gia đình và nhà cung cấp dịch vụ như thế nào.
 |
| Các chuyên viên | * Quý vị có thể để bác sĩ, chuyên gia hoặc nhà trị liệu làm việc với con quý vị. Quý vị có thể xin họ cho lời khuyên. Họ cũng có thể cung cấp các tài liệu đáng tin cậy cho nhà trường để hỗ trợ quý vị!
* Hỏi xin ý kiến. Hãy chắc chắn rằng những điều này có bằng chứng tốt phía sau!
* Xin các báo cáo mà quý vị có thể cung cấp cho giáo viên và nhà trường. Những báo cáo này phải dễ đọc và có những gợi ý thiết thực.
* Hãy hỏi họ: “Thành công của cá nhân sẽ như thế nào? Nhà trường có thể làm gì để hỗ trợ thành công của cá nhân?”
* Nghĩ về những ý tưởng được sử dụng bởi các chuyên viên, những ý tưởng này cũng có thể có tác dụng trong nhà trường. Điều gì có tác dụng trong trị liệu? Điều gì có tác dụng ở nhà?
 |
| Các tổ chức vận động hoặc khuyết tật | * Kết nối với các tổ chức vận động chính sách. Họ có thể điều hành các sự kiện hoặc diễn đàn nơi quý vị có thể đặt câu hỏi. Hoặc quý vị có thể gặp những người có trải nghiệm tương tự.
* Tìm các nhóm và tổ chức. Họ có thể chuyên trách về người khuyết tật hoặc không. Họ thường có các tài liệu miễn phí mà quý vị có thể sử dụng.
* Tìm các trang mạng tập trung vào tiếng nói của trẻ em / học sinh. Họ nên sử dụng bằng chứng tốt và hòa nhập giá trị.
 |
| Các phụ huynh / người chăm sóc (hoặc học sinh!) khác | * Tiếp cận với cộng đồng địa phương hoặc trường học của quý vị. Quý vị có thể tìm thấy những gia đình cùng chí hướng. Họ có thể có những trải nghiệm để chia sẻ.
* Phát triển một mạng lưới mà mọi người cùng tham gia nghiên cứu. (Ví dụ: gia đình, bạn bè). Tiếp nhận suy nghĩ của những người quan tâm đến con quý vị.
 |
| Truyền thôngxã hội | * Tìm Facebook hoặc các nhóm mạng xã hội khác dành cho những người giống như quý vị.
* Quý vị có thể học hỏi từ những người khác về các điều chỉnh của họ. Họ cũng có thể có những lời khuyên về cách vận động theo cách mà nhà trường sẽ đáp lại.
* Đảm bảo rằng họ thúc đẩy các ý tưởng dựa trên bằng chứng! Có rất nhiều thông tin sai lệch trên mạng.
* Đồng thời đảm bảo rằng các giá trị của họ trùng với các giá trị của quý vị. Ví dụ: Về việc đánh giá điểm mạnh và sở thích của con quý vị.
 |

##### Đây là khoản trống để quý vị ghi chú về nghiên cứu của mình!

|  |  |
| --- | --- |
| **RÀO CẢN** | **NHỮNG Ý TƯỞNG VỀ CÁC ĐIỀU CHỈNH** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

## 2) Làm việc cùng với con quý vị

Con quý vị sẽ là người bị ảnh hưởng bởi những quyết định này. Quý vị muốn bao gồm tiếng nói và quan điểm của trẻ! Quý vị có thể sử dụng những ý tưởng của mình từ [Phần 2) Trò chuyện](#_PHẦN_2)_TRÒ) ở đây.

Để làm việc cùng với con quý vị:

* Chọn đúng thời gian / ngày / tuần.
* Sử dụng ngôn ngữ dễ dàng và quen thuộc.
* Để trẻ tham gia và đặt những câu hỏi trực tiếp, cụ thể.
* Có một cuộc trò chuyện khi quý vị đưa ra các ý tưởng và giải pháp. Hỏi trẻ “Sẽ tuyệt vời nếu như...?”
* Suy ngẫm về những trải nghiệm trong quá khứ với trẻ. Điều này có thể giúp trẻ nhận biết khi nào trẻ cần liên lạc để được giúp đỡ.
* Hãy thử nghiệm mọi điều. Sau đó:
	+ Hỏi trẻ “Điều gì đang có tác dụng? Điều gì thì không? ”
	+ Tập các tình huống nhập vai mà trẻ có thể tham gia.
	+ Các nhu cầu hoặc ý kiến ​​của trẻ có thể thay đổi tùy theo tình hình hiện tại.
	+ Nếu trẻ còn rất nhỏ, quý vị có thể cần phải theo dõi các yếu tố khởi phát và hành vi của trẻ.
* Chú ý đến hành vi của con quý vị. Điều gì đang nói gì với quý vị về những gì trẻ cần?
* Sử dụng các phương pháp bổ sung. Ví dụ: Tạo một câu chuyện xã hội.
* Giúp trẻ cảm thấy được trao quyền. Quý vị có thể làm điều này từ khi trẻ còn nhỏ!

Cuộc trò chuyện này sẽ phụ thuộc vào con quý vị và mức độ sẵn sàng của trẻ.

##### Hãy viết hoặc vẽ vào ô bên dưới:

|  |
| --- |
|  |

## 3) Kết hợp mọi điều lại với nhau

Hãy sử dụng bảng bên dưới để ghi lại những ý tưởng của quý vị trong cột ‘Các điều chỉnh’.

Sau đó, quý vị có thể mang theo bảng này đến các cuộc họp với nhà trường:

* Trong cột ‘Sử dụng’, hãy khoanh tròn hoặc đánh dấu ‘C’ (Có) nếu những ý tưởng này được áp dụng. Khoanh tròn hoặc đánh dấu ‘K’ (Không) nếu không.
* Ghi lại chi tiết của những quyết định này trong cột ‘Lưu ý’.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| CÁC LĨNH VỰC | CÁC ĐIỀU CHỈNH | SỬ DỤNG | LƯU Ý |
| Môi trườngvật chất |  | C / K |  |
| Cảm xúc xã hội |  | C / K |  |
| Chương trình giảng dạy |  | C / K |  |
| Giao tiếp |  | C / K |  |
| Các sự kiện |  | C / K |  |

## 4) Các bước tiếp theo

Sau khi hoàn thành mỗi phần của tài liệu này, quý vị nên có được một điều gì đó để sử dụng! Đây có thể là:

* **Phần 1)**Mục tiêu hoặc tầm nhìn về những gì quý vị và con quý vị đang hướng tới trong quá trình giáo dục của trẻ.
* **Phần 2)**Một kế hoạch về cách thảo luận quá trình này với con quý vị.
* **Phần 3)**Danh sách các rào cản tiềm ẩn.
* **Phần 4)**Danh sách các điều chỉnh được đề xuất.

Quý vị có thể mang những nguồn tài liệu này đến các cuộc họp với nhà trường. Hãy sử dụng các tài liệu để chia sẻ những gì quý vị biết về nhu cầu và điểm mạnh của con mình.

### Chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc họp:

Bước tiếp theo là tổ chức cuộc họp này. Đây có thể là một cuộc họp đặc biệt với giáo viên. Hoặc đó có thể là một cuộc họp với nhà trường để lập kế hoạch giáo dục cho con quý vị.

Hãy sử dụng bảng dưới đây để bắt đầu lập kế hoạch!

|  |  |
| --- | --- |
| Trước cuộc họp, quý vị hãy suy nghĩ về: | Ghi chú |
| Tôi sắp gặp ai? |  |
| Mục đích của cuộc họp là gì? |  |
| Tôi muốn những điều gì từ cuộc họp? |  |
| Tôi cần mang gì đến cuộc họp này? |  |
| Tôi cần những giấy tờ hoặc bằng chứng y tế nào? |  |
| Làm thế nào tôi có thể cho con tôi tham gia cuộc họp này? |  |

##### Trong cuộc họp, nhà trường có thể:

* Có những ý tưởng của riêng họ từ việc dạy con quý vị hoặc những học sinh khác có nhu cầu tương tự!
* Cần lấy thêm thông tin. Đây có thể là từ một chuyên viên y tế hoặc tương tự.
* Cố gắng xác định một điều chỉnh khác cũng sẽ hữu ích nhưng ít gây gián đoạn hơn.

Bất kỳ sự điều chỉnh nào mà quý vị đồng ý phải được thực hiện trong một khoảng thời gian hợp lý. Điều này là bao lâu sẽ phụ thuộc vào một số điều. Ví dụ: Liệu nhà trường có cần xin tài trợ hay đợi con quý vị được thẩm định không.

### Những liên kết trang mạng:

Nếu quý vị muốn in nguồn tài liệu này, các liên kết trang mạng chính được bao gồm dưới đây:

|  |
| --- |
| Tiêu chuẩn Trong Giáo Dục Cho Người Khuyết Tật năm 2005 (Disability Standards for Education 2005 - DSE): <https://www.legislation.gov.au/Details/F2005L00767> |

|  |
| --- |
| Thu Thập Dữ Liệu Nhất Quán Trên Toàn Quốc Về Học Sinh Khuyết Tật (Nationally Consistent Collection of Data on School Students with Disability - NCCD): <https://www.nccd.edu.au/disability-standards-education>Trong trường hợp ‘Trích dẫn’ được đưa ra, điều này được thực hiện theo [Creative Commons BY 4.0](https://creativecommons.org/licenses/by/4.0/). Các thay đổi đã được thực hiện trong mọi trường hợp khi điều này xảy ra. © 2021 Education Services Australia Ltd. |

|  |
| --- |
| Ủy Ban Nhân Quyền Úc (Australian Human Rights Commission - AHRC): <https://humanrights.gov.au/> |

|  |
| --- |
| Cách tạo và sử dụng các câu chuyện xã hội (Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Victoria): <https://education.vic.gov.au/Documents/school/teachers/teachingresources/diversity/howtosocialstories.docm> |

|  |
| --- |
| Các câu chuyện xã hội (Bộ Giáo Dục NSW): <https://education.nsw.gov.au/teaching-and-learning/learning-from-home/teaching-at-home/early-learning-resources/a-strong-start-to-school/social-stories> |